



Theo luật giáo dục (GD) Liên Bang Nga (LBN) (1992, sửa đổi 1996) và luật GD chuyên nghiệp đại học (ĐH) sau ĐH LBN (1996), từ những năm đầu thập niên cuối thế kỷ trước, hệ thống GDĐH và sau ĐH của LBN được cải thiện so với thế kỷ GD Xô viết (cũ) để phù hợp mô hình GDĐH các nước công nghiệp phát triển trên thế giới. Từ đó từ 2002 vì LBN tự nguyện tham gia Tuyên bố Bologna và Tiến trình Bologna của các nước Khối Liên minh châu Âu (EU) nên hệ thống GDĐH nước Nga mới lại đổi mới dần theo hướng đạt mức tiêu chuẩn quốc tế không gian GDĐH châu Âu vào năm 2010.

#### - **Mô hình GDĐH LBN từ 1992 - 2010**

**Ba loại hình GDĐH.** Trên cơ sở Nhà nước đánh giá trình độ chất lượng và quy mô của môi trường ĐH nước đã tiến hành cải cách Xô viết (chỉ có các trường công lập) hoặc trường mới thành lập sau khi có hai luật GD nói trên (công lập hay ngoài công lập) Nhà nước sẽ công nhận từng trường theo 3 mô hình tổ chức như sau:

**Cao nhất là Đại học (Universitet)** là các trung tâm ĐH có quy mô tổ chức lớn và rất lớn, thực hiện được hai chức năng là đào tạo đa ngành, đa lĩnh vực ĐH và sau ĐH (hai trình độ TS) và nghiên cứu khoa học - công nghệ và các biện pháp và ứng dụng thực tiễn của lĩnh vực riêng thực hiện tại các phòng thí nghiệm và viện khoa học trực thuộc.

**Học viện (Academi):** Các trung tâm có quy mô trung bình đến lớn đảm nhiệm hai chức năng đào tạo ĐH thuộc đa ngành, không đa lĩnh vực, có đào tạo sau ĐH (mốt hay cả hai trình độ TS) và chức năng nghiên cứu khoa học các biện pháp và ứng dụng chuyên ngành.

**Trung tâm Đại học (Institut):** Trung tâm đào tạo đại học lập hay là thành viên của Học viện hay ĐH, chủ yếu đào tạo ĐH, còn đào tạo sau ĐH không bắt buộc, chức năng nghiên cứu khoa học các biện pháp hoặc kết quả ứng dụng mức trung bình.

**Các hình thức và chế độ đào tạo:** Công tác đào tạo của các cơ sở GDĐH được tiến hành bằng nhiều hình thức như chính quy ban ngày, không chính quy hay GD tiếp tục, bồi dưỡng nâng cao trình độ (các lớp bồi dưỡng, hàm thi, v.v. làm việc học, GD từ xa qua gửi thư hay qua mạng). Bộ GD LBN quy định chương trình chuẩn quốc gia của các ngành và chuyên ngành (có mã số). Luật GD LBN (1992, 1996) luật GD chuyên nghiệp ĐH và sau ĐH (1996) quy định các loại chương trình hay văn bằng tốt nghiệp ĐH thuộc ngành nhất toàn LB. Theo đó Bộ GD LBN duy trì các chương trình chuẩn quốc gia đào tạo các chuyên ngành và trao quyền để lập trình cho từng trường xây dựng các chương trình cấp thạc sĩ và các giáo trình, tiến hành đào tạo theo các chế độ niên khóa, học phần hay tín chỉ (họp kế hoạch các chế độ này), tổ chức thi tốt nghiệp và cấp các chương trình hay văn bằng của các cơ sở đào tạo.

**Hệ ĐH hoàn chỉnh hai trình độ:** Thứ nhất: năm học đầu tiên 4 năm học, sinh viên thi tốt nghiệp lấy văn bằng Cử nhân (Bacalavr) hay Kỹ sư; năm học tiếp theo trên 6 năm có bằng văn bằng tốt nghiệp thạc sĩ hoặc tiến sĩ cấp bằng Magistr (những người có trình độ này tiếp tục học văn bằng trình độ Master (Thạc sĩ) hoặc học đào tạo ĐH của Mỹ, nhiều nước EU). Nếu sinh viên học 2 năm cấp bằng chuyên ngành tiếp theo chuyên môn thì được cấp giấy chứng nhận học tập kèm theo kết quả sát hạch kết thúc các modul học giáo trình để sẵn sàng xin học tiếp vào sau vào khi tiếp tục chuyên nghiệp. Thứ hai, năm học 5 năm các ngành công nghệ-kỹ thuật thi lấy bằng Chuyên gia bậc cao (Specialist);

**Đào tạo sau ĐH văn theo hai trình độ như thi Xô viết** Người học có văn bằng tốt nghiệp ĐH qua thi tuyển sẽ bước vào chế độ nghiên cứu sinh 3 năm, làm đề tài nghiên cứu, viết và bảo vệ luận án để nhận học vị TS bậc I (Candidat nauk). Thứ hai Liên Xô (cũ) thi giấy công nhận học vị này tiếp tục học Doctor of Philosophy (Ph.D.) của Mỹ, Anh và nhiều nước Âu Mỹ khác. Tiếp đó, các TS bậc I nghiên cứu theo chế độ Tiến sĩ sinh 3 năm, làm và bảo vệ luận án để nhận học vị TS bậc II (Doctor nauk) (Mỹ, Nhật và nhiều nước EU, các nước ta hiện nay không đào tạo trình độ học vị này, nay Nhà nước ta gọi trình độ TS bậc II là TS khoa học). Cũng như thi Xô viết, ngoài chế độ nghiên cứu sinh, tiến sĩ sinh, nhà nước LBN văn khuyến khích hình thức đào tạo sau ĐH theo con đường không chính quy, nghĩa là người học tìm kiếm học phí học hoặc học văn khoa học để làm luận án, đăng ký bảo vệ luận án tiến sĩ để học khoa học để được quyền đánh giá để dành học vị TS bậc I hay TS bậc II.

**Từ 2010 LBN chuyển đổi chế độ đào tạo ĐH theo mô hình thuộc châu Âu**

Tháng 9/2003 Bộ GD LBN đã được Chính phủ LBN cho phép chính thức tham gia Tuyên bố và Quá trình Bologna của khu vực EU. Mục là sẽ cùng các nước EU tham gia vào không gian GGDH thống nhất châu Âu theo kế hoạch được hoàn thành vào năm 2010.

Với hệ thống tổ chức ba loại hình cấp sơ đào tạo GGDH vốn như đã nói trên. Nhưng theo tinh thần đã ký kết tham gia Tiến trình Bologna thì với nguyên tắc mới sinh viên có quy định rõ ràng về trình độ cấp học tiếp theo để các chương trình GGDH, theo chế độ tín chỉ, trở lại qua hai trình độ kết tiếp nhau. Trình độ đầu GGDH đại học (2-3 năm) theo chuyên ngành đã chọn, học xong giai đoạn đầu được trao văn bằng Cử nhân (Bachelor) có quy định ra tham gia vào thị trường lao động hay học tiếp tục trên 1-2 năm tiếp theo trình độ 2 cấp Thạc sĩ (Master) với chuyên môn đó, hoặc chuyển đổi chương trình học và tiếp theo Thạc sĩ chuyên môn khác, có thể tiếp tục cấp học GD trong cùng nước (hoặc nước thành viên khác). Tiếp, sinh viên có bằng Thạc sĩ có thể tiếp tục học trình độ tiến sĩ ba nghiên cứu 3 năm, hoặc tiến sĩ trong hai con đường: nghiên cứu khoa học hoặc nghiên cứu kỹ thuật - nghiệp vụ, làm luận án, bảo vệ tiếp theo TS cấp I (Ph.D). Như vậy mô hình GGDH hiện nay theo tiến trình Bologna là 3-5-8 cấp học có văn bằng Tú tài sẽ trở lại qua số năm học ĐH là 3 năm Cử nhân + 2 năm Thạc sĩ = 5, tiếp + 3 năm TS = 8.

Do vậy LBN phải điều chỉnh chương trình học thống nhất GD ĐH theo mô hình này. Hiện Nga có khoảng 3200 trường và các chi nhánh ĐH (gộp 5 loại số với 1992), Bộ GD&Khoa học LBN chỉ triển khai áp dụng chỉ hai phương án song song. Thứ nhất là mô hình ngành đào tạo vốn giữ theo mô hình đã có. Đó là a/ Đào tạo văn bằng “Chuyên gia” (Specialist), mục là sau trình độ Cử nhân thì học thêm trên 1-2 năm (tổng cộng không dưới 5 năm) để tiếp theo “Chuyên gia”. Riêng mô hình ngành đầu tiên - y khoa thì sẽ kéo dài số năm học theo quy định của Chính phủ LBN. b/ Đào tạo Cử nhân – Thạc sĩ. Các cấp học ĐH có thể tiếp theo mô hình đào tạo, tuyển sinh nghiệp vụ tiếp nghiệp ĐH (tổng cộng tổng Tú tài) học 3-4 năm tiếp chuyên ngành để tiếp văn bằng Cử nhân “Bacalavr” (tức Bachelor), tiếp học 2 năm tiếp theo Thạc sĩ (Master). Mô hình này, nước Nga đã có, nay được khôi phục. Các Cử nhân qua sát học tiếp Thạc sĩ, có quy định chuyển học trình độ này sẽ triển khai khác có chuyên môn thích hợp hay có chuyển tiếp học cao hơn. Ba loại văn bằng trên do các cấp học GGDH cấp, tiếp theo trách nhiệm với nội dung và chuyển tiếp đào tạo. Nhưng các văn bằng này đều có giá trị pháp lý như nhau để tham gia thị trường lao động.

Tiếp trình độ Thạc sĩ, nghiệp vụ học có quy định theo chế độ nghiên cứu sinh 3 năm để tiếp trình độ TS cấp I (Ph.D) như các nước khu vực EU. Tuy nhiên ngoài hệ thống các văn bằng chung nói trên, LBN vẫn duy trì tuyển sinh đào tạo trình độ TS cấp II (D. nauk) như trước, khác so với đại số các nước EU.

Năm 1998 Bộ GD LBN thông qua chương GD thạc sĩ đầu tiên với nội dung các chuyên ngành đào tạo GDĐH. Từ năm 2004 tiếp tục xây dựng chương GD quốc gia GDĐH thạc sĩ hai đợt phù hợp với chương trình chung của không gian ĐH châu Âu thông nhất và tiến hành triển khai hiện đại của thế giới. Luật GD và luật GD chuyên nghiệp ĐH và sau ĐH LBN đã thay đổi và điều chỉnh quy định từ 2008 hệ thống GDĐH LBN chuyển đổi sang mô hình của Tiến trình Bologna như trên đây từ năm 2010 hoàn toàn chuyển sang đào tạo GD ĐH ba cấp như các nước EU./.

PGS. TS Nguyễn Nhật Kiệt

